

Phẩm 64: HỌC KHẮP CÁC NẸO TU TẬP (1)

Lúc bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát đạt được đầy đủ sự giác ngộ tối thắng, tuy có thể thọ nhận, hành hóa pháp sâu xa như thế, nhưng đối với việc ấy chẳng cầu quả báo.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như ông đã nói! Các Đại Bồ-tát đạt được đầy đủ sự giác ngộ tối thắng, tuy có thể thọ nhận hành hóa pháp sâu xa như thế, nhưng đối với việc ấy chẳng cầu quả báo. Vì sao? Thiện Hiện, vì các Đại Bồ-tát đối với tự tánh không hề bị lay động.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát có thể đối với tự tánh nào mà không lay động?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát có thể đối với không tánh tự tánh, không lay động.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát có thể đối với không tánh tự tánh của sắc, không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của nhãn xứ không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của sắc xứ không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của nhãn giới không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của sắc giới không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của nhãn thức giới không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của nhãn xúc không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của địa giới không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của vô minh không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của Bồ thí ba-la-mật-đa không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của pháp không bên trong không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của bốn Tĩnh lự không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của bốn Niệm trụ không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của bốn Chánh đoạn, bốn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của pháp môn giải thoát Không không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của Thánh đế khổ không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của tám Giải thoát không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa Không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của mười địa của Bồ-tát không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của năm loại mắt không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của sáu phép thần thông không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh nơi mười lực của Phật không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của đại Từ không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của đại Bi, đại Hỷ, đại Xả không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của pháp không quên mất không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của tánh luôn luôn xả không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của trí Nhất thiết không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của quả Dự lưu không lay động, có thể đối với không tánh tự tánh của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của quả vị Độc giác không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát không lay động; có thể đối với không tánh tự tánh nơi quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật không lay động. Vì sao? Đây Thiện Hiện, vì tự tánh của các pháp tức là không tánh; không tánh thì chẳng có thể hiện chứng không tánh.

